

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2019/HS-ST**
Ngày 12/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2019 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/QĐXX-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Minh Ch; sinh ngày 10/5/1987; Nơi cư trú: ấp 9, xã T H, huyện AM, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Minh Ng; sinh năm 1956 và bà Trần Thị N; sinh năm 1961; Vợ tên Nguyễn Thị Hồng Nh; sinh năm 1992 và có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Tuy nhiên:

- Ngày 18/8/2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân Tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù, về tội: “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự phúc thẩm số: 164/2009/HSPT ngày 18/8/2009.

- Ngày 16/5/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2013/HSST ngày 16/5/2013.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2018 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Trần Thụy Uyên** - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Người làm chứng: Ông **Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Trú tại: KP. MA, TT. ML, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Minh Ch là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ, ngày 28 tháng 10 năm 2018, Ch gặp T (không rõ họ tên địa chỉ) là bạn quen biết của Ch tại khu vực gần bến xe khách tỉnh Kiên Giang thuộc ấp Sua Đũa, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, Kiên Giang. Lúc này T rủ Ch sử dụng ma túy đá thì Ch đồng ý. T và Ch đi đến một phòng trọ (không xác định địa chỉ) gần bến xe khách tỉnh Kiên Giang gặp L (không rõ họ tên địa chỉ). Tại đây cả 3 cùng sử dụng ma túy.

Sau khi sử dụng ma túy xong, T đưa cho Ch 03 (ba) bịch ma túy đá để mang về sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip 81 màu xanh và 01 bình thủy tinh để sử dụng ma túy những thứ này Ch cất giấu vào túi áo bên trái của mình sau đó Ch mượn xe mô tô loại Cup 50 màu đen không có biển số của T để đi về. Ch điều khiển xe mô tô trên theo hướng từ Rạch Sỏi về thị trấn Minh Lương. Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi Ch điều khiển xe đến đoạn thuộc ấp Vĩnh Thành B, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang Ch về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 03 bịch nylon trong suốt được hàn kín hai đầu, trong đó: 01 bịch có kích thước 1,5 cm x 2,3 cm; 01 bịch có kích 02 cm x 02 cm; 01 bịch có kích thước 01 cm x 2,5 cm, bên trong đều có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất, màu trắng nghi là chất ma túy, đã được lực lượng Công an tạm giữ và niêm phong đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số: 994/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất màu trắng đựng trong 01 bịch nylon có kích thước 1,5cm x 2,3cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2372 gam.

- Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất màu trắng đựng trong 01 bịch nylon có kích thước 02cm x 02cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3984 gam.

- Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất màu trắng đựng trong 01 (một) bịch nylon có kích thước 01cm x 2,5 cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2243 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trương Minh Ch đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

- *Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:*

+ Sổ vật chứng trên sau khi giám định: 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 994/2018, ngày 01 tháng 11 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Trung Kiên, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 cây dao tự chế bằng kim loại, màu trắng, dài 34,5cm.

Hai vật chứng này đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô loại Honda Cup 50, màu đen, không có biển số, số máy: C90KAE-TD0327 đã qua sử dụng, cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu đúng theo quy định nhưng đến nay vẫn không xác định được chủ sở hữu hợp pháp và nguồn gốc của xe. Đề nghị tịch thu chiếc xe mô tô này sung vào ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo Trương Minh Ch 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip 81 màu xanh, do đây là tài sản của bị cáo Ch không có liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Tiền Việt Nam 52.000 đồng số tiền này không liên quan đến vụ án đề nghị trả lại cho Trương Minh Ch nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT- VKS- CT ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trương Minh Ch

về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Minh Ch phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Minh Ch** từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLHS, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 994/2018, ngày 01 tháng 11 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Trung Kiên, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và 01 cây dao tự chế bằng kim loại, màu trắng, dài 34,5cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô loại Honda Cup 50, màu đen, không có biển số, số máy: C90KAE-TD0327 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip 81 màu xanh và số tiền 52.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bà **Nguyễn Trần Thụy Quyên** - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang bào chữa cho bị cáo có ý kiến trình bày như sau: Về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội nên Trợ giúp viên hoàn toàn thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, về phần hình phạt mà đại diện VKS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 đến 02 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo, do đó mong HĐXX xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo được Nhà nước công nhận, bị cáo có trình độ học vấn thấp, số lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ có số lượng thấp chỉ có 0,8599 gam. Do đó, Luật sư đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt

bị cáo mức án đầu khung của điều luật quy định cũng đủ thể hiện tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo không bổ sung gì thêm về quan điểm bào chữa của Luật sư.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Trương Minh Ch là đối tượng nghiện hút ma túy, để có ma túy sử dụng Ch tìm đến gặp đối tượng tên T (không rõ nhân thân lai lịch) để được T cho ma túy sử dụng. Sau đó, T tiếp tục cho Ch 03 bịch ma túy để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 28/10/2018 khi Ch điều khiển xe mô tô đi đến ấp Vĩnh Thành B, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang Ch đang tàng trữ 0,8599 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi áo bên trái của Ch. Đối chiếu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...; c) *Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...*”. Như vậy, hành vi cất giấu 0,8599 gam Methamphetamine để sử dụng của bị cáo Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn ở trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội của công dân và gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Mặc dù nhận thức được điều đó, thế nhưng chỉ vì nghiện ngập và để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy và bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật cố ý tàng trữ 0,8599 gam ma túy loại Methamphetamine để dành sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Nếu bị cáo biết tôn trọng pháp luật và sống có trách nhiệm với bản thân thì hôm nay không phải chịu sự nghiêm trị của pháp luật. HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo được Nhà nước công nhận nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Xét đề nghị của bà Nguyễn Trần Thụy Quyên - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang bào chữa chỉ định cho bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, HĐXX nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các tiền án, tiền sự của bị cáo tuy đã được xóa nhưng qua đây cũng xem xét về nhân thân bị cáo. Do đó, nếu xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức mà VKS đề nghị sẽ không đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 994/2018, ngày 01 tháng 11 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Trung Kiên, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, đây là số ma túy đã thu giữ sau giám định còn lại và là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.2 Đối với 01 cây dao tự chế bằng kim loại, màu trắng, dài 34,5cm đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.3 Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip 81 màu xanh và số tiền 52.000 đồng đây là tài sản của bị cáo, bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần xử trả lại cho bị cáo là phù hợp, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo không nhận lại các tài sản trên mà yêu cầu sung vào Ngân sách nhà nước nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Minh Ch phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Trương Minh Ch 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 28/10/2018.

Về biện pháp tư pháp áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 994/2018, ngày 01 tháng 11 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Trung Kiên, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và 01 cây dao tự chế bằng kim loại, màu trắng, dài 34,5cm.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô loại Honda Cup 50, màu đen, không có biển số, số máy: C90KAE-TD0327 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip 81 màu xanh và số tiền 52.000 đồng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 07/QĐ-VKSCT ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Trương Minh Ch phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong